

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 169/2021/HS - ST
Ngày: 30/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tùng

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Phạm Ngọc Lộc

+ Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Tuấn Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Quang Hùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/12/2021, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2021/TLST - HS ngày 25/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2021/QĐXXST – HS ngày 17/12/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành N – sinh năm 1993 tại Đồng Nai

HKTT: ấp BS, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN.

Chỗ ở: ấp 6, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN.

Nghề nghiệp: không; TĐHV: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam.

Cha: không rõ; mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1969

Vợ, con: chưa có;

Tiền án: 03.

+ Tại bản án số 202/2011/HSST ngày 23/6/2011 của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 02 năm 03 tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

+ Tại bản án số 100/2013/HSST ngày 08/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

+ Tại bản án số 82/2019/HSST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 30/7/2021 và giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại:

1. Nguyễn Đình D - sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: ấp 6, xã XT, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

2. Phan Khắc D1 - sinh năm 1970 (vắng mặt)

Trú tại: ấp 6, xã XT, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn V - sinh năm 2000 (vắng mặt)

Trú tại: ấp SC2, xã SC, huyện XL, tỉnh ĐN.

2. Lăng Thị Ngọc L - sinh năm 1957 (vắng mặt)

Trú tại: ấp TH2, xã TL, Thị xã ĐP, tỉnh BP.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành N và Nguyễn Văn V là đối tượng nghiện ma túy, sống lang thang và không có nghề nghiệp nên cả hai bàn nhau cùng đi trộm để kiếm tiền mua ma túy. Khoảng 04 giờ ngày 29/7/2021, N điều khiển xe Maxeno biển số 93P1-540.24 màu xanh chở V đến khu vực ấp 6, xã XT để trộm cắp. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi ngang qua nhà anh Nguyễn Đình D và anh Phan Khắc D1 (nhà 02 anh cách nhau 20m), thấy có treo lồng chim trước hiên nhà, nên N đứng ngoài cảnh giới, còn V trèo rào đi vào lấy trộm 01 lồng chim bằng tre màu nâu bên trong có 01 con chim bông lau màu xám của anh D và 01 lồng chim bằng tre màu nâu bên trong có 01 con chim chào mào màu xám của anh D1 rồi đem về phòng trọ của N cất giấu chờ tiêu thụ. Khoảng 03 giờ sáng ngày 30/7/2021 N và V tiếp tục đến khu vực ấp 6, xã XT thực hiện ý định trộm cắp tài sản thì bị lực lượng tuần tra Công an xã XT phát hiện bắt giữ. N và V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 30/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc kết luận: 01 lồng chim bằng gỗ tre, màu nâu, hình vuông kích thước 30cm x 45 cm trị giá 100.000 đồng; 01 con chim bông lau màu xám 02 năm tuổi trị giá 200.000 đồng; 01 lồng chim bằng gỗ tre, hình trụ tròn, kích thước 30cm x 70cm trị giá 50.000 đồng; 01 con chim chào mào màu xám 02 năm tuổi trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 850.000 đồng.

* Vật chứng vụ án: đã trả lại cho anh D và anh D1, 02 anh không có yêu cầu gì thêm.

* Tại bản Cáo trạng số 172/CT – VKSXL ngày 24/11/2021 VKSND huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Nhân về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Xuân Lộc vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 173 BLHS với mức hình phạt 01 năm - 01 năm 04 tháng tù.

* Người bị hại: Nguyễn Đình D, Phan Khắc D1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn V, Lăng Thị Ngọc L vắng mặt nên Tòa án tiến hành công bố lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành N khai nhận: do nghiện ma túy mà không có tiền nên N đã bàn với Nguyễn Văn V đến khu vực ấp 6, xã XT để thực hiện hành vi trộm cắp.

Khoảng 04 giờ ngày 29/7/2021, N điều khiển xe Maxeno biển số 93P1-540.24 màu xanh chở V đi thực hiện hành vi phạm tội. Khi ngang qua nhà anh Nguyễn Đình D và anh Phan Khắc D1 (nhà 02 anh cách nhau 20m), thấy có treo lồng chim trước hiên nhà, nên N đứng ngoài cảnh giới, còn V trèo rào đi vào lấy trộm 01 lồng chim bằng tre màu nâu bên trong có 01 con chim bông lau màu xám của anh D và 01 lồng chim bằng tre màu nâu bên trong có 01 con chim chào mào màu xám của anh D1 rồi đem về phòng trọ của N cất giấu chờ tiêu thụ. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 850.000 đồng. Đến ngày 30/7/2021 N và V bị lực lượng tuần tra Công an xã Xuân Tâm phát hiện bắt giữ. Cả hai đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng nên Công an huyện Xuân Lộc đã tiến hành xử lý vi phạm hành chính đối với V. Riêng N có 03 tiền án, lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thành N đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 173 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đủ sức khỏe, năng lực và khả năng lao động để kiếm thu nhập nuôi sống bản thân nhưng vì chây lười lao động, nghiện ma túy nên bị cáo dần thân vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh D, anh D1 mà còn gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo, xét cần áp dụng hình phạt tù là cần thiết.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo trộm tài sản của anh D xong lại thực hiện hành vi trộm tài sản của anh D1. Như vậy bị cáo phạm tội 02 lần trở lên thuộc tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 BLHS.

[5] Về tang vật vụ án: Chiếc xe moto hiệu Maxeno biển số 93P1-540.24 màu xanh do Nhân điều khiển do chị Lăng Thị Ngọc L đứng tên nhưng chị L đã bán lại cho cửa hàng mua bán xe. Hiện chưa tìm được chủ sở hữu nên Công an huyện Xuân Lộc tách ra, tiếp tục điều tra xử lý là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: không ai yêu cầu nên không xét.

[7] Xét ý kiến của vị đại diện VKSND huyện Xuân Lộc về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, khung điều luật áp dụng, nhân thân của bị cáo, loại hình phạt áp dụng và trách nhiệm dân sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[8] Trong quá trình điều tra, truy tố hành vi – quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên,

Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N - 01 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

- Về án phí: áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh,
- VKS ND huyện, tỉnh,
- Các đương sự,
- THA huyện,
- Lưu, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tùng